

Số: 714/QĐ-UBND

An Giang, ngày 30 tháng 3 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch Chương trình sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trên địa bàn tỉnh An Giang giai đoạn 2021-2025

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả số 50/2010/QH12 ngày 17 tháng 6 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 21/2011/NĐ-CP ngày 29 tháng 3 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả;

Căn cứ Quyết định số 280/QĐ-TTg ngày 13 tháng 3 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình Quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả giai đoạn 2019-2030;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 83/TTr-SCT ngày 17 tháng 3 năm 2020,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Kế hoạch Chương trình sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trên địa bàn tỉnh An Giang giai đoạn 2021 - 2025”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Công Thương; Thủ trưởng các sở, ban ngành có liên quan, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Như điều 4;
- Bộ Công thương;
- Thường trực UBND tỉnh;
- Báo AG, Đài PTTH AG;
- Lưu: VT, KTN.

Lê Văn Nung

KẾ HOẠCH

Chương trình sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trên địa bàn tỉnh An Giang giai đoạn 2021-2025

(Ban hành kèm theo Quyết định số 714/QĐ-UBND ngày 30 tháng 3
năm 2020 của UBND tỉnh An Giang)

I. Thông tin chung về tình hình sử dụng năng lượng và thực hiện sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trên địa bàn tỉnh

1. Thông tin chung về tình hình sử dụng điện trên địa bàn tỉnh

- **Năm 2019:** Công suất Pmax = 394MW, điện thương phẩm 2.385,37 GWh. Trong đó: Công nghiệp – xây dựng: 995,05GWh (41,72%); Nông – Lâm – Thủy sản: 120,67 GWh (5,06%); Thương mại – Dịch vụ: 76,37 GWh (3,2%); Quản lý - Tiêu dùng dân cư: 1.125,93 GWh (47,2%); các hoạt động khác: 73,24GWh (2,82%).

- **Dự kiến đến năm 2025:** Công suất Pmax = 744,2 MW, điện thương phẩm 4.517,7 GWh. Trong đó: Công nghiệp - xây dựng: 2.148,9 GWh (47,57%); Nông - Lâm - Thủy sản: 202,1 GWh (4,47%); Thương mại - Dịch vụ: 369,4 GWh (8,18%); Quản lý và tiêu dùng dân cư: 1.695,2 GWh (37,52%); các nhu cầu khác: 102,2 GWh (2,26%).

2. Thực hiện sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trên địa bàn tỉnh

a) Tuyên truyền, phổ biến thông tin, nâng cao nhận thức cho cộng đồng, thúc đẩy sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả

- Thường xuyên tuyên truyền trên các phương tiện truyền thông của tỉnh, phát tờ rơi, tờ gấp hướng dẫn sử dụng thiết bị tiết kiệm điện, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả đến các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Tổ chức hội thảo, hội thi chuyên đề nâng cao nhận thức cho người dân, người lao động thuộc các doanh nghiệp sản xuất về quy định trong lĩnh vực sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, giải pháp công nghệ. Đồng thời, hằng năm vận động các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và người dân trên địa bàn tỉnh hưởng ứng chiến dịch giờ Trái đất.

b) Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong sản xuất công nghiệp

- Đánh giá hằng năm mức sử dụng năng lượng của doanh nghiệp, hướng dẫn doanh nghiệp thực hiện các nội dung theo Thông tư số 09/2012/TT-BCT

ngày 20/4/2012 của Bộ Công Thương quy định về việc lập kế hoạch, báo cáo thực hiện kế hoạch sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, thực hiện kiểm toán năng lượng.

- Khảo sát, hướng dẫn doanh nghiệp thuộc lĩnh vực ngành bắt buộc thực hiện báo cáo định mức tiêu hao năng lượng theo quy định các Thông tư của Bộ Công Thương.

- Rà soát, tổng hợp danh sách các cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm trên địa bàn tỉnh, khuyến khích, vận động và hỗ trợ các doanh nghiệp sản xuất công nghiệp vừa và nhỏ, có mức tiêu thụ năng lượng hằng năm thấp hơn 1000 TOE áp dụng mô hình quản lý năng lượng.

- Hằng năm kiểm tra việc thực hiện các quy định về Luật sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả đối với các cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm trên địa bàn tỉnh.

c) Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong hoạt động ngành xây dựng

- Từ năm 2015 đến nay trên địa bàn toàn tỉnh các công trình xây dựng sử dụng vốn ngân sách nhà nước đã đưa vào sử dụng 100% vật liệu xây không nung. Việc sử dụng vật liệu xây không nung đã góp phần tiết kiệm năng lượng, không làm mất đất sản xuất nông nghiệp, giảm thiểu khí thải gây hiệu ứng nhà kính ra môi trường, giá thành tương đối thấp so với các tỉnh lân cận.

- Trong quá trình thẩm định dự án đầu tư xây dựng, thẩm định thiết kế cơ sở, giám sát, kiểm tra chất lượng công trình: thực hiện đúng và đầy đủ các quy chuẩn, tiêu chuẩn quy định hiện hành về sử dụng tiết kiệm năng lượng, trong đó, quan tâm việc thực hiện QCVN 09:2013/BXD về sử dụng năng lượng hiệu quả trong các công trình xây dựng và áp dụng các giải pháp, công nghệ, thiết bị, vật liệu tiết kiệm năng lượng trong các công trình xây dựng.

d) Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong hoạt động ngành giao thông vận tải

- Xây dựng Đề án xe buýt nhỏ trong đô thị và xe điện khu vực Núi Sam – Châu Đốc. Đến nay đã trình UBND tỉnh phê duyệt Đề án mô hình xe buýt nhỏ trong đô thị và thí điểm sử dụng các dạng năng lượng thay thế.

- Tham gia Hội đồng đánh giá tác động môi trường và hướng dẫn việc lồng ghép nội dung tiết kiệm năng lượng, đánh giá môi trường xanh trong các dự án quy hoạch phát triển giao thông vận tải, xây dựng kết cấu giao thông vận tải.

- Thực hiện hướng dẫn việc lồng ghép nội dung tiết kiệm năng lượng trong các dự án quy hoạch phát triển giao thông vận tải, xây dựng kết cấu hạ tầng giao thông vận tải. Phổ biến, tuyên truyền kỹ năng lái xe tiết kiệm nhiên liệu được lồng ghép vào các lớp học, sát hạch cấp giấy phép lái xe.

e) Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong hoạt động sản xuất nông nghiệp

- Thực hiện hỗ trợ tài chính và kỹ thuật cho 150 hộ dân được trang bị đèn xách tay năng lượng mặt trời và 98 hộ dân được lắp đặt tấm pin năng lượng mặt trời (bộ công suất 200Wp) từ nguồn hỗ trợ của Trung tâm Phát triển Sáng tạo xanh (GreenID) nhằm tăng cường khuyến khích, thúc đẩy người dân áp dụng các giải pháp tiết kiệm năng lượng, sử dụng năng lượng hiệu quả và bền vững. Qua đó, giúp các hộ nghèo, hộ cận nghèo, các hộ có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, các hộ gia đình chính sách ở các khu vực vùng sâu, vùng xa, vùng đồi núi chưa được tiếp cận điện lưới quốc gia trên địa bàn xã An Hảo, xã Vĩnh Trung, xã Tân Lợi thuộc huyện Tịnh Biên.

- Hỗ trợ lắp đặt 04 hầm khí sinh học bằng vật liệu composit tại huyện Chợ Mới từ nguồn hỗ trợ theo Quyết định 50/2014/QĐ-TTg ngày 04/9/2014 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách hỗ trợ nâng cao hiệu quả chăn nuôi nông hộ giai đoạn 2015 – 2020.

f) Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong ứng dụng khoa học và công nghệ

- Hỗ trợ lắp đặt 06 hệ thống điện mặt trời cho 06 hộ dân chưa có điện lưới tại xã Mỹ Khánh, TP. Long Xuyên với công suất 150Wp/hệ thống. Hỗ trợ thực hiện 01 nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp cơ sở “Thử nghiệm mô hình nhà lưới ứng dụng công nghệ IOT (Internet of things) sử dụng năng lượng mặt trời để kiểm soát tự động hóa canh tác”.

- Hỗ trợ thực hiện 01 dự án (theo Quyết định 567) “Mô hình sấy nấm linh chi bằng năng lượng mặt trời tại huyện Thoại Sơn”. Diện tích nhà sấy 10x4m². Công suất sấy 70kg nấm/m².

- Triển khai xây dựng mô hình “Ứng dụng điện mặt trời hòa lưới trong công sở” tại Sở Khoa học và Công nghệ với công suất 05kWp. Kết quả, hệ thống đã thu được trung bình lượng điện năng gần 500 kWh/tháng.

II. Căn cứ xây dựng kế hoạch

Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả ngày 17 tháng 6 năm 2010 và các văn bản dưới Luật;

Quyết định số 280/QĐ-TTg ngày 13 tháng 3 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình Quốc gia về Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả giai đoạn 2019 – 2030.

III. Mục tiêu chung của kế hoạch

- Tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Luật sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả và các quy định của pháp luật có liên quan đến sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

- Góp phần thực hiện mục tiêu chung của Chương trình quốc gia về Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả giai đoạn 2019 – 2030; Góp phần thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế xã hội, phát triển bền vững, bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu của địa phương.

- Hình thành thói quen sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong mọi

hoạt động của xã hội; tiết kiệm năng lượng trở thành hoạt động thường xuyên đối với các cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm và các ngành sản xuất tiêu thụ nhiều năng lượng; hướng tới mục tiêu tăng trưởng xanh và phát triển bền vững.

IV. Mục tiêu cụ thể của kế hoạch

- Phân đầu giai đoạn đến năm 2025 đạt mức tiết kiệm năng lượng 5% đến 7% tổng mức tiêu thụ năng lượng toàn tỉnh so với dự báo nhu cầu năng lượng;

- Đẩy mạnh việc thực hiện tiết kiệm điện trong các khâu truyền tải, phân phối, kinh doanh và sử dụng điện, phấn đấu giảm tổn thất điện năng xuống thấp hơn 6,5% vào năm 2025;

- Tuyên truyền sâu rộng và thực hiện tốt Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả và các văn bản dưới Luật. Xây dựng, ban hành các văn bản quy định về cơ chế, chính sách của tỉnh, với các nội dung cụ thể theo quy định của pháp luật hiện hành có liên quan đến sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trên địa bàn;

- Giảm mức tiêu hao năng lượng bình quân cho các ngành/phân ngành công nghiệp tùy từng loại sản phẩm và quy mô sản xuất so với giai đoạn 2015-2019, cụ thể: cơ sở sản xuất Thép giảm mức 3%; cơ sở Xi măng giảm mức 7,5%; cơ sở Giấy giảm mức 8,0%; cơ sở sản xuất Nhựa 18%,...

- Đảm bảo 100% Doanh nghiệp vận tải trọng điểm có chương trình phổ biến kỹ năng điều khiển phương tiện/giải pháp kỹ thuật trong khai thác, sử dụng phương tiện giao thông cơ giới theo hướng tiết kiệm năng lượng;

- Đạt 70% khu công nghiệp và 50% cụm công nghiệp được tiếp cận, áp dụng các giải pháp sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả;

- Đảm bảo 100% cơ sở tiêu thụ năng lượng trọng điểm áp dụng hệ thống quản lý năng lượng theo quy định;

- Đảm bảo 100% các công trình xây dựng thuộc phạm vi áp dụng của quy chuẩn kỹ thuật về sử dụng năng lượng tiết kiệm hiệu quả cho công trình xây dựng tuân thủ với tiêu chuẩn;

- Quản lý nhu cầu sử dụng điện, đẩy mạnh việc thực hiện tiết kiệm điện trong các khâu truyền tải, phân phối, kinh doanh và sử dụng điện; duy trì và hoạt động có hiệu quả đơn vị tiết kiệm năng lượng và sản xuất sạch hơn.

V. Nội dung của kế hoạch

1. Rà soát, xây dựng và hoàn thiện cơ chế, chính sách về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả

- Nghiên cứu, xây dựng cơ chế chính sách về thúc đẩy sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả đối với doanh nghiệp nhỏ và vừa; cơ chế chính sách khuyến khích, thúc đẩy hợp tác công tư trong thực hiện các giải pháp tiết kiệm năng lượng và tích hợp năng lượng tái tạo.

- Kiện toàn Ban chỉ đạo thực hiện Chương trình sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả và bảo vệ lưới điện cao áp của tỉnh, đảm bảo đủ về số lượng và

có sự tham gia đại diện của các sở, ngành, hiệp hội, đoàn thể, tổ chức chính trị xã hội, đơn vị liên quan.

2. Tăng cường năng lực và tuyên truyền nâng cao nhận thức cộng đồng về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả

- Tổ chức và tham dự các hội thảo, hội nghị hướng dẫn, trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm, đánh giá sơ kết việc thực hiện sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

- Xây dựng, triển khai thực hiện chương trình kế hoạch truyền thông về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả thông qua các hình thức khác nhau nhằm nâng cao nhận thức và trách nhiệm về tiết kiệm năng lượng của cộng đồng, doanh nghiệp và xã hội.

- Đào tạo, tăng cường năng lực cho cán bộ, các cơ quan đầu mối về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả tại địa phương trong việc tổ chức quản lý thực hiện các quy định của Nhà nước về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; đào tạo, tập huấn các nội dung chuyên môn, kỹ thuật về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

- Tổ chức vận động hưởng ứng Chiến dịch Giờ Trái đất hằng năm, các cuộc thi, giải thưởng định kỳ và các phong trào thúc đẩy tiết kiệm năng lượng.

3. Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong các doanh nghiệp sản xuất công nghiệp, chiếu sáng công cộng và hộ gia đình

- Hỗ trợ kỹ thuật và tài chính nhằm thúc đẩy các dự án đầu tư, sản xuất, kinh doanh về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả đối với các hoạt động: sản xuất, chế tạo, cải tạo, chuyển đổi thị trường phương tiện, trang thiết bị, máy móc, dây chuyền sản xuất, chiếu sáng công cộng, tiết kiệm năng lượng trong hộ gia đình,..trong đó tập trung hỗ trợ những hoạt động sau:

+ Thực hiện kiểm toán năng lượng và áp dụng các hệ thống quản lý năng lượng tiên tiến cho các cơ sở sử dụng năng lượng.

+ Cải tiến quy trình công nghệ chuyển đổi nhiên liệu và sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, thân thiện môi trường, giảm nhẹ biến đổi khí hậu; Hỗ trợ hộ gia đình lắp đặt dàn đun nước nóng bằng năng lượng mặt trời, điện năng lượng mặt trời.

+ Ứng dụng các công nghệ mới có hiệu suất năng lượng cao trong sản xuất, chế tạo các máy móc, trang thiết bị, dây chuyền chế biến lương thực, thực phẩm và chế biến thủy sản; Ứng dụng năng lượng mới, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; các giải pháp cải thiện hiệu suất sử dụng nhiên liệu của phương tiện, thiết bị.

+ Lắp đặt, cải tạo, thay thế các phương tiện, thiết bị, linh kiện, máy móc sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; tích hợp các giải pháp tiết kiệm năng lượng và năng lượng tái tạo cho các công trình công cộng, khu công nghiệp, cụm công nghiệp, hệ thống chiếu sáng đô thị, các cơ sở sản xuất công nghiệp.

+ Sản xuất thiết bị, phương tiện có hiệu suất năng lượng cao, vật liệu mới ứng dụng trong các giải pháp tiết kiệm năng lượng; triển khai hệ thống quảng bá, phân phối sản phẩm tiết kiệm năng lượng, thân thiện môi trường.

+ Hướng dẫn, thực hiện các giải pháp tiết kiệm năng lượng, chuyển đổi thiết bị sử dụng năng lượng hiệu suất cao, giải pháp áp dụng năng lượng tái tạo (năng lượng mặt trời, năng lượng gió, khí sinh học, năng lượng sinh khối...) trong các hộ gia đình.

+ Đánh giá, triển khai ứng dụng các giải pháp sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả đối với các khu công nghiệp, các cụm công nghiệp.

4. Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong hoạt động ngành xây dựng

- Tiếp tục triển khai Quy hoạch phát triển vật liệu xây dựng tỉnh An Giang đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030. Đôn đốc UBND các huyện, thị xã, thành phố thực hiện Kế hoạch số 05/KH-UBND ngày 23/01/2014 của UBND tỉnh. Tiếp tục kiểm tra việc xóa bỏ lò gạch sản xuất bằng thủ công đến năm 2020.

- Triển khai thực hiện các tiêu chuẩn, quy chuẩn, đặc biệt là QCVN 09:2013/BXD quy định về công nghệ, thiết bị, vật liệu tiết kiệm năng lượng trong công tác thẩm định dự án đầu tư và tích hợp các giải pháp tiết kiệm năng lượng cho các công trình tòa nhà và đường giao thông.

5. Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong hoạt động ngành giao thông vận tải

- Xây dựng các mô hình thí điểm sử dụng các dạng năng lượng thay thế, thiết bị tiết kiệm năng lượng hiệu quả trong kinh doanh vận tải như thay thế bằng xe taxi điện, xe buýt điện trong nội ô thành thị. Hướng dẫn, kiểm tra việc mua sắm thiết bị phương tiện của phòng ban, đơn vị trực thuộc sử dụng ngân sách nhà nước theo danh mục phương tiện, thiết bị tiết kiệm năng lượng được trang bị.

- Xây dựng, hướng dẫn việc lồng ghép nội dung tiết kiệm năng lượng, trong các dự án quy hoạch phát triển giao thông vận tải, xây dựng kết cấu hạ tầng giao thông vận tải. Xây dựng kế hoạch và triển khai phối hợp các phương thức vận tải trong vận tải hành khách, hàng hóa, ưu tiên phát triển phương thức vận tải khối lượng lớn tiết kiệm nhiên liệu, thân thiện với môi trường; khai thác hợp lý hệ thống vận tải đường thủy.

- Áp dụng tiêu chuẩn về suất tiêu hao nhiên liệu tối thiểu đối với một số loại phương tiện giao thông vận tải theo điều kiện và khả năng áp dụng từng giai đoạn. Phổ biến, tuyên truyền kỹ năng lái xe tiết kiệm nhiên liệu và thân thiện môi trường; nâng cao ý thức tiết kiệm nhiên liệu trong giao thông vận tải.

- Tư vấn hỗ trợ, triển khai thí điểm, xây dựng mô hình các dự án sử dụng phương tiện, thiết bị giảm thiểu mức tiêu thụ nhiên liệu trong giao thông vận tải, mô hình sử dụng nhiên liệu thay thế, bảo vệ môi trường.

- Phối hợp với các cơ quan quản lý nhà nước tập huấn, hội thảo nâng cao nhận thức cho các doanh nghiệp vận tải về quy định của luật pháp trong lĩnh vực sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; về các giải pháp công nghệ, kỹ năng sử dụng phương tiện, thiết bị nhằm tiết kiệm năng lượng, tiết kiệm chi phí.

6. Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong hoạt động ngành tài nguyên và môi trường

Phối hợp với các sở, ban ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố tổ chức tuyên truyền, phổ biến về thỏa thuận Paris, kế hoạch triển khai thực hiện Thỏa thuận Paris cấp tỉnh và các chủ trương, chính sách, pháp luật có liên quan bằng nhiều hình thức khác nhau, trong đó chú trọng huy động sự tham gia của doanh nghiệp và cộng đồng.

7. Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong ngành giáo dục

- Bồi dưỡng, tập huấn chuyên đề sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong các cơ sở giáo dục mầm non, tiếp tục sử dụng bộ tài liệu tổ chức thực hiện nội dung giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả trong trường mầm non do Bộ Giáo dục và Đào tạo phát hành.

- Giáo dục tích hợp sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả qua các môn học: Địa lý, Vật lý, Sinh học, Giáo dục công dân và hoạt động ngoài giờ lên lớp; tập huấn nâng cao kiến thức cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên về kiến thức sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, đưa nội dung vào sinh hoạt đồng bộ, sinh hoạt chuyên đề.

- Tổ chức tuyên truyền cho toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh nhận thức đầy đủ về sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả; tổ chức các hội thi và lồng ghép các nội dung sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả vào các hoạt động ngoài giờ lên lớp, ngoại khóa; phối hợp với các ngành chuyên môn để biên soạn tài liệu, tờ rơi, tranh ảnh...

8. Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong khoa học và công nghệ

- Tổ chức các lớp tập huấn nâng cao nhận thức về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả cho các cán bộ quản lý nhà nước ở các sở, ngành, địa phương và các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh;

- Tổ chức các cuộc hội thảo chuyên đề nhằm tạo môi trường trao đổi, giới thiệu trang thiết bị, công nghệ mới, cung cấp thông tin về các sản phẩm tiết kiệm điện, tiết kiệm năng lượng đến tổ chức và cá nhân trên địa bàn tỉnh; nâng cao năng lực tiếp nhận công nghệ mới tiết kiệm năng lượng cho cán bộ các doanh nghiệp.

- Tổ chức trình diễn các mô hình quản lý, công nghệ sản xuất và sản phẩm tiết kiệm năng lượng, năng lượng mới, năng lượng tái tạo, tư vấn, hướng dẫn các doanh nghiệp tiến hành loại bỏ dần các thiết bị, máy móc tiêu tốn nhiều năng lượng;

- Ứng dụng các công nghệ mới có hiệu suất năng lượng cao trong sản xuất,

chế tạo các máy móc, trang thiết bị, dây chuyền sản xuất, liên lạc viễn thông, tưới tiêu, khai thác, nuôi trồng đánh bắt thủy hải sản,...

- Ứng dụng năng lượng mới, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; các giải pháp cải thiện hiệu suất sử dụng nhiên liệu của phương tiện, thiết bị; chuyển đổi phương thức vận tải hành khách, hàng hóa trong giao thông vận tải.

- Xây dựng và thực hiện chương trình nghiên cứu khoa học công nghệ để phát triển và ứng dụng khoa học công nghệ thuộc lĩnh vực sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả vào thực tế sản xuất.

- Tăng cường đào tạo, tập huấn nghiệp vụ chuyên môn, kỹ thuật về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả cho công chức, viên chức trong đơn vị; tổ chức đào tạo, tăng cường năng lực đối với Trung tâm Ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ nhằm hỗ trợ tư vấn trong lĩnh vực tiết kiệm năng lượng và hiệu quả.

9. Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong ngành nông nghiệp

- Tổ chức đào tạo tập huấn nâng cao năng lực cho từ 360 cán bộ quản lý, cán bộ kỹ thuật, tổ chức nông dân, nông dân, thanh niên nông thôn về ứng dụng các giải pháp công nghệ năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong sản xuất nông nghiệp và đời sống nông thôn.

- Tổ chức các hoạt động tăng cường chia sẻ kinh nghiệm, phổ biến thông tin về giải pháp sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn cho nhiều thành phần kinh tế, có sự tham gia của nhà khoa học chuyên ngành, nhà quản lý địa phương, người dân và doanh nghiệp.

- Tổ chức các cuộc thi tìm kiếm, phát động đề xuất ý tưởng, giải pháp, sáng kiến sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả trong lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn, lồng ghép với tuyên truyền mục tiêu, ý nghĩa kế hoạch sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả trên địa bàn tỉnh An Giang giai đoạn 2021 - 2025.

- Xây dựng, thực hiện các mô hình trình diễn, mô hình thí điểm sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả trong lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn, tập trung vào các mô hình ứng dụng năng lượng mặt trời như nhà sây năng lượng mặt trời, hệ thống tưới sử dụng năng lượng mặt trời, nhà lưới/nhà màng hướng ứng dụng công nghệ cao kết hợp sử dụng năng lượng mặt trời, hệ thống bơm tưới sử dụng năng lượng mặt trời, các mô hình ứng dụng năng lượng tái tạo, các mô hình kết hợp nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp thông minh và năng lượng tái tạo phục vụ sản xuất nông – lâm – thủy sản, các mô hình ứng dụng năng lượng tái tạo gắn với mục tiêu xây dựng nông thôn mới.

- Thực hiện các hoạt động truyền thông về sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả trong lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn kết hợp tuyên truyền bảo vệ môi trường bằng nhiều hình thức: phóng sự, bản tin truyền thông, tài liệu truyền thông cấp tỉnh, huyện và xã.

10. Tăng cường quan hệ, hợp tác quốc tế trong lĩnh vực sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả

- Mở rộng hợp tác quốc tế, đẩy mạnh, tăng cường trao đổi chính sách, chia sẻ kinh nghiệm và hợp tác kỹ thuật với các nước, các tổ chức quốc tế, tổ chức

phi chính phủ về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

- Tiếp nhận hỗ trợ kỹ thuật, chuyển giao công nghệ và đào tạo nguồn nhân lực trong hoạt động sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; tìm kiếm, huy động, triển khai các dự án hỗ trợ kỹ thuật, dự án hỗ trợ đầu tư liên quan đến sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

11. Tăng cường kiểm tra, giám sát, đôn đốc và đánh giá kết quả thực hiện quy định của pháp luật về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả

- Tổ chức hướng dẫn việc kiểm tra, giám sát, đôn đốc và đánh giá kết quả thực hiện quy định của pháp luật về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả cho các đối tượng liên quan;

- Hỗ trợ việc thực hiện công tác kiểm tra, giám sát và đánh giá thực hiện việc tuân thủ pháp luật về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả đối với cá nhân, tổ chức thuộc đối tượng điều chỉnh của Luật sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả;

- Xây dựng sổ tay hướng dẫn việc kiểm tra, giám sát và đánh giá việc thực hiện các quy định pháp luật về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

VI. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Nguồn kinh phí

- Kinh phí thực hiện Kế hoạch Chương trình sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trên địa bàn tỉnh An Giang giai đoạn 2021-2025 gồm: Nguồn ngân sách tỉnh, nguồn ngân sách Trung ương và nguồn khác, doanh nghiệp.

- Các Sở, ngành được phân công chủ trì thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch này, hàng năm lập dự toán kinh phí thực hiện trên cơ sở lồng ghép với các nguồn kinh phí khác, gửi cơ quan tài chính cùng cấp thẩm định, tham mưu cơ quan có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện theo quy định về phân cấp của Luật Ngân sách Nhà nước.

2. Chi tiết nguồn kinh phí

- Tổng nguồn kinh phí thực hiện kế hoạch giai đoạn 2021-2025: **26.919,14 triệu đồng** (Hai mươi sáu tỷ, chín trăm mười chín triệu lẻ mười bốn triệu đồng), phân kỳ thực hiện theo phụ lục đính kèm.

Trong đó:

+ Nguồn vốn ngân sách Trung ương: **1.100 triệu đồng** (Một tỷ, một trăm triệu đồng).

+ Nguồn vốn ngân sách tỉnh: **21.769,14 triệu đồng** (Hai mươi một tỷ, bảy trăm sáu mươi chín triệu lẻ mười bốn triệu đồng).

+ Nguồn vốn khác, doanh nghiệp: **4.050 triệu đồng** (Bốn tỷ, không trăm năm chục triệu đồng).

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Công Thương

- Tham mưu UBND tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch Chương trình sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trên địa bàn tỉnh An Giang giai đoạn 2021-2025; tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện hằng năm và theo yêu cầu với Bộ Công Thương và UBND tỉnh.

- Chỉ đạo các Trung tâm thuộc Sở triển khai dự án, mô hình về tiết kiệm năng lượng trên địa bàn tỉnh; tư vấn, hỗ trợ thông tin, kỹ thuật trong việc thực hiện nâng cấp, cải tiến, hợp lý hóa dây chuyền công nghệ nhằm sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả và xây dựng mô hình quản lý năng lượng tại các doanh nghiệp.

- Chủ trì phối hợp với các sở, ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố, rà soát, sửa đổi, bổ sung, xây dựng, trình cấp có thẩm quyền ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền các cơ chế, chính sách về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả;

- Tổ chức kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện kế hoạch sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả của các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, báo cáo UBND tỉnh.

- Cuối giai đoạn 2021-2025, chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, địa phương, tổ chức sơ kết đánh giá kết quả thực hiện, tham mưu xây dựng kế hoạch cho giai đoạn 2026-2030 phù hợp với tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh theo yêu cầu tại Quyết định số 280/QĐ-TTg ngày 13/3/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả giai đoạn 2019-2030, trình UBND tỉnh phê duyệt và báo cáo Bộ Công Thương.

2. Sở Xây dựng

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, các tổ chức liên quan thực hiện tiết kiệm năng lượng trong hoạt động xây dựng. Kiểm soát chặt chẽ việc thực hiện các quy định về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong hoạt động xây dựng. Kiểm tra, hướng dẫn và xử lý kịp thời vi phạm quy định về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả theo thẩm quyền.

- Trong công tác kiểm tra thẩm định, phê duyệt hồ sơ thiết kế các công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp cần chú trọng đến nội dung sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả. Phổ biến, hướng dẫn quy chuẩn, tiêu chuẩn, giải pháp trong xây dựng các tòa nhà đảm bảo sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả cho các tổ chức cá nhân hoạt động xây dựng và đơn vị quản lý tòa nhà.

3. Sở Giao thông vận tải

- Chủ trì phối hợp với các sở, ngành, các tổ chức liên quan thực hiện tiết kiệm năng lượng trong hoạt động giao thông vận tải. Áp dụng các biện pháp tiết kiệm năng lượng trong quy hoạch, phát triển hệ thống giao thông vận tải. Nghiên cứu, hợp lý hóa mạng lưới giao thông tính nhằm tối ưu hóa năng lực giao thông vận tải, hạn chế phương tiện cá nhân, tăng cường phương tiện vận tải

hành khách công cộng.

- Tăng cường tuyên truyền, thúc đẩy sử dụng nhiên liệu sinh học là nhiên liệu thay thế cho một số phương tiện giao thông vận tải.

4. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương triển khai thực hiện các nội dung sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả trong lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn theo kế hoạch được duyệt.

- Hàng năm, xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện chi tiết, chủ động lập dự toán và đề xuất cấp kinh phí thực hiện theo kế hoạch giai đoạn được duyệt. Ưu tiên bố trí, lồng ghép sử dụng kinh phí sự nghiệp nông nghiệp và các nguồn kinh phí khả dụng khác cho thực hiện các hoạt động, mô hình sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả trong lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn; trong đó chú trọng gắn mục tiêu tăng cường sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả với chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, chương trình phát triển sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp thông minh.

- Khuyến khích, tạo điều kiện cho các thành phần kinh tế có liên quan thuận lợi tiếp cận các hoạt động thúc đẩy sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả trong nông nghiệp, nông thôn; chú trọng nhân rộng các mô hình hiệu quả và thường xuyên đề xuất các giải pháp có tính khả thi nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng năng lượng trong nông nghiệp, nông thôn.

5. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Phối hợp Sở Tài chính và các đơn vị liên quan cân đối các nguồn lực bố trí thực hiện các hoạt động của Kế hoạch được cấp thẩm quyền phê duyệt.

6. Sở Tài chính

Hàng năm, căn cứ Kế hoạch Chương trình sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trên địa bàn tỉnh An Giang đã phê duyệt và khả năng cân đối ngân sách, Sở Tài chính thẩm định, tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí cho Sở Công Thương và các cơ quan, đơn vị có liên quan trên cơ sở lồng ghép với các chương trình, Kế hoạch khác và theo quy định phân cấp của Luật Ngân sách Nhà nước hiện hành.

7. Sở Khoa học và Công nghệ

- Chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương và các tổ chức, cá nhân liên quan đề xuất, đặt hàng, triển khai các nhiệm vụ khoa học và công nghệ về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; đồng thời đẩy mạnh chuyên giao, ứng dụng, nhân rộng kết quả thực hiện các nhiệm vụ này trên địa bàn tỉnh.

- Trong hoạt động hàng năm, Sở Khoa học và Công nghệ ưu tiên bố trí kinh phí sự nghiệp khoa học công nghệ cho các nhiệm vụ khoa học và công nghệ về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

8. Các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Giáo dục và Đào tạo, Lao động – Thương binh và Xã hội

Chủ trì và phối hợp với các sở, ngành, tổ chức liên quan triển khai thực hiện kiểm soát việc thực hiện các quy định về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả theo lĩnh vực ngành quản lý. Đảm bảo hoàn thành tốt nhiệm vụ kế hoạch đúng tiến độ và đạt yêu cầu.

9. Công ty Điện lực An Giang; Công ty CP Điện nước An Giang

- Xây dựng kế hoạch, giải pháp thực hiện quản lý nhu cầu điện năng phù hợp với các khả năng cung cấp (giờ cao điểm, thấp điểm); đáp ứng đầy đủ điện năng cho sản xuất, kinh doanh, dịch vụ và sinh hoạt.

- Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, vận động khách hàng sử dụng điện tiết kiệm; hướng dẫn khách hàng sử dụng điện theo biểu đồ phụ tải tối ưu để hệ thống điện vận hành đạt hiệu quả.

- Phối hợp các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai các chương trình hỗ trợ kiểm toán năng lượng, xây dựng hệ thống quản lý năng lượng, thực hiện các giải pháp tiết kiệm năng lượng cho các khách hàng sử dụng điện trên địa bàn.

10. Các cơ quan truyền thông

- Sở Thông tin và Truyền thông chỉ đạo và định hướng tuyên truyền đối với Công Thông tin điện tử tỉnh; Đài Truyền thanh huyện, thị xã, thành phố đẩy mạnh công tác tuyên truyền phổ biến chính sách, pháp luật, kiến thức, thông tin về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

- Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo An Giang đẩy mạnh công tác tuyên truyền hoạt động sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

11. UBND huyện, thị xã, thành phố

- Phối hợp các Sở, ngành thực hiện, kiểm tra, giám sát, đánh giá chất lượng, tiến độ, hiệu quả việc thực hiện sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả tại địa phương.

- Tổ chức, phối hợp thực hiện công tác tuyên truyền việc sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trên địa bàn; Phối hợp đơn vị chức năng tăng cường thanh tra, kiểm tra, đôn đốc thực hiện quy định của pháp luật về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

- Hằng năm báo cáo Ban Chỉ đạo Chương trình về kết quả thực hiện và kế hoạch triển khai Chương trình năm tiếp theo.

12. Các tổ chức sử dụng năng lượng

- Lập và triển khai thực hiện kế hoạch sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả hàng năm, năm năm, thực hiện kiểm toán năng lượng, xây dựng mô hình quản lý năng lượng theo quy định;

- Đầu tư, cải tạo phương tiện, thiết bị, công trình sử dụng năng lượng; nghiên cứu, ứng dụng công nghệ sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, giám sát sử dụng năng lượng tại đơn vị;

- Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho cán bộ, người lao động trong đơn vị về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; tham gia các hội thảo, hội nghị hướng dẫn, trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm, tuyên truyền việc thực hiện sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả;

- Báo cáo định kỳ tình hình triển khai thực hiện sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả với Sở Công Thương theo quy định.

Trong quá trình thực hiện, nếu có các khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về Sở Công Thương để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Văn Nung

DANH MỤC CÁC HOẠT ĐỘNG PHÂN CÔNG THỰC HIỆN

| | | |
|---|------------------|---|
| 1. Rà soát, xây dựng và hoàn thiện cơ chế, chính sách về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả | | |
| a | Đơn vị thực hiện | Chủ trì: Sở Công Thương Phối hợp: Các sở ngành liên quan; UBND huyện, thị xã, thành phố |
| b | Thời gian | 2021-2025 |
| 2. Tăng cường năng lực và tuyên truyền nâng cao nhận thức cộng đồng về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả | | |
| a | Đơn vị thực hiện | Chủ trì: Sở Công Thương Phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Trung tâm Khuyến công và TVPTCN AG, Đài Phát thanh Truyền hình An Giang, Báo An Giang |
| b | Thời gian | 2021-2025 |
| 3. Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong các doanh nghiệp sản xuất công nghiệp, chiếu sáng công cộng và hộ gia đình | | |
| a | Đơn vị thực hiện | Chủ trì: Sở Công Thương Phối hợp: Các sở, ngành; UBND huyện, thị xã, thành phố; Trung tâm Khuyến công và TVPTCN AG, Công ty Điện lực An Giang, Công ty CP Điện nước An Giang và tổ chức, cá nhân có liên quan. |
| b | Thời gian | 2021-2025 |
| 4. Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong hoạt động ngành xây dựng | | |
| a | Đơn vị thực hiện | Chủ trì: Sở Xây dựng Phối hợp: Các sở, ngành; UBND huyện, thị xã, thành phố và tổ chức, cá nhân có liên quan |
| b | Thời gian | 2021-2025 |
| 5. Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong hoạt động ngành giao thông vận tải | | |
| a | Đơn vị thực hiện | Chủ trì: Sở Giao thông Vận tải Phối hợp: Các sở, ngành; UBND huyện, thị xã, thành phố và tổ chức, cá nhân có liên quan |
| b | Thời gian | 2021-2025 |

| | | |
|--|------------------|--|
| 6. Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong hoạt động ngành tài nguyên và môi trường | | |
| a | Đơn vị thực hiện | Chủ trì: Sở Tài nguyên và Môi trường Phối hợp: Các sở, ngành; UBND huyện, thị xã, thành phố và tổ chức, cá nhân có liên quan |
| b | Thời gian | 2021-2025 |
| 7. Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong ngành giáo dục | | |
| a | Đơn vị thực hiện | Chủ trì: Sở Giáo dục và Đào tạo Phối hợp: Các sở, ngành; UBND huyện, thị xã, thành phố và tổ chức, cá nhân có liên quan |
| b | Thời gian | 2021-2025 |
| 8. Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong khoa học và công nghệ | | |
| a | Đơn vị thực hiện | Chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ Phối hợp: Các sở, ngành; UBND huyện, thị xã, thành phố và tổ chức, cá nhân có liên quan |
| b | Thời gian | 2021-2025 |
| 9. Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong ngành nông nghiệp | | |
| a | Đơn vị thực hiện | Chủ trì: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Phối hợp: Các sở, ngành; UBND huyện, thị xã, thành phố và tổ chức, cá nhân có liên quan |
| b | Thời gian | 2021-2025 |
| 10. Tăng cường quan hệ, hợp tác quốc tế trong lĩnh vực sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả | | |
| a | Đơn vị thực hiện | Chủ trì: Sở Công Thương Phối hợp: Các sở, ngành; UBND huyện, thị xã, thành phố và tổ chức, cá nhân trong nước và quốc tế |
| b | Thời gian | 2021-2025 |
| 11. Tăng cường kiểm tra, giám sát, đôn đốc và đánh giá kết quả thực hiện quy định của pháp luật về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả | | |

| | | |
|---|------------------|--|
| a | Đơn vị thực hiện | Chủ trì: Sở Công Thương Phối hợp: Các sở, ngành; UBND huyện, thị xã, thành phố và tổ chức, cá nhân có liên quan |
| b | Thời gian | 2021-2025 |